TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ AYUN PA** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2022/HS-ST
Ngày: 26-5-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ AYUN PA, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Toàn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Hoàng Hùng và bà Phan Thị Nhàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hợi, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai tham gia phiên toà: Bà Thái Thị Như Hoa, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn T. M. A, sinh năm 1966 tại huyện Quế S, tỉnh Q N; nơi ĐKHKTT: Số 479 T H Đ, tổ 1, phường C, thị xã AP; nơi thường trú: Tổ 5, phường C, thị xã AP, tỉnh G; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan C (đã chết) và bà Nguyễn T H; có chồng là Lê X H và 03 người con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 20/12/2010, bị Công an phường C, thị xã A P xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, đã chấp hành xong; ngày 08/8/2018, bị Công an thị xã A P xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, bị cáo chưa chấp hành. Cơ quan có thẩm quyền đã không tổ chức cưỡng chế nên đã hết thời hiệu thi hành. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/02/2022 đến ngày 02/3/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- *Bị hại:* Chị Hà T H, sinh năm 1974.

Địa chỉ: 90D Ngô Quyền, phường C, thị xã A P, tỉnh G. Có mặt

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Chị Nguyễn T X T, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Tổ 5, phường C, thị xã A P, tỉnh G. Có mặt

- *Người làm chứng:* Chị Trương H L, sinh năm 1997.

Địa chỉ: 90D Ngô Quyền, phường C, thị xã A P, tỉnh G. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 25 phút ngày 26/02/2022, Nguyễn T. M. A (sinh năm 1966, trú tại tổ 5, phường C, thị xã A P) đi cùng cháu ngoại mình đến nhà chị Hà T H, trú tại 90D Ngô Quyền, phường C, thị xã A P để trả tiền nợ. Lúc này, cả gia đình chị H đều đang ở phòng bếp làm chả giò nên Nguyễn T. M. A đi thẳng xuống khu vực bếp, đưa cho Trương T L, con gái chị H số tiền nợ 300.000đ *(Ba trăm ngàn đồng)* rồi ra về. Khi đi đến khu vực phòng ngủ của căn nhà, Nguyễn T. M. A phát hiện có 02 chiếc áo khoác treo trên móc tủ nên nảy sinh ý định lục túi áo khoác xem có tài sản thì chiếm đoạt. Nguyễn T. M. A liền đến bên tủ, lục túi áo khoác màu đỏ nhưng không phát hiện gì. Nguyễn T. M. A tiếp tục lục túi áo khoác màu tím ngay bên cạnh, phát hiện có tiền lòi ra ngoài nên Hoa dùng tay phải cầm tiền bỏ vào túi áo khoác của mình rồi về nhà con gái Nguyễn T X T (Tổ 5, phường C) cất giấu.

Đến khoảng 17h cùng ngày, chị Hà T H kiểm tra phát hiện mất tiền nên tiến hành kiểm tra camera của gia đình, phát hiện Nguyễn T. M. A là người lấy tiền nên đã trình báo cơ quan Công an. Tại Công an phường Ch, Nguyễn T. M. A đã giao nộp toàn bộ số tiền trộm cắp là **17.118.000đ** *(Mười bảy triệu một trăm mười tám nghìn đồng)*

Vật chứng vụ án được thu giữ, gồm:.

- Số tiền 17.118.000đ *(Mười bảy triệu một trăm mười tám nghìn đồng);*
- 01 (một) USB nhãn hiệu PNY loại 16GB màu đen, ghi lại cảnh Nguyễn T. M. A thực hiện hành vi trộm cắp;
- Trang phuc Nguyễn T. M. A sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội gồm: 01(một) quần dài bằng thun màu đỏ, có hai túi phía trước lưng quần; 01 (một) áo ngắn tay bằng vải thun màu đỏ, mặt trước áo có họa tiết trang trí, cổ áo có mác tên "Khánh Hà XL"; 01 (một) áo khoác dài tay bằng vải nỉ màu nâu, loại nút bấm , có hai túi phía trước, cổ áo có mác tên "BaoBanKu"; 01 (một) mũ bảo hiểm loại nửa đầu màu xanh dương- vàng, bên trên có dòng chữ "Nam Phát".

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã A P đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản gồm : Số tiền 17.118.000đ *(Mười bảy triệu một trăm mười tám nghìn đồng)* cho bà Hà T H.

Về trách nhiệm dân sự:

Nguyễn T. M. A đã tự nguyện giao nộp toàn bộ số tiền 17.118.000đ *(Mười bảy triệu một trăm mười tám ngàn đồng chẵn).* Chị Hà T H đã nhận lại toàn bộ số tiền trên và không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 27 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã A P, tỉnh G đã truy tố bị cáo Nguyễn T. M. A về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A P , tỉnh G giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản".

Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1,2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn T. M. A từ 07 tháng đến 10 tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tuyên tịch thu để tiêu hủy 01(một) quần dài bằng thun màu đỏ, có hai túi phía trước lưng quần; 01 (một) áo ngắn tay bằng vải thun màu đỏ, mặt trước áo có họa tiết trang trí, cổ áo có mác tên "Khánh Hà XL"; 01 (một) áo khoác dài tay bằng vải nỉ màu nâu, loại nút bấm, có hai túi phía trước, cổ áo có mác tên "BaoBanKu"; 01 (một) mũ bảo hiểm loại nửa đầu màu xanh dương- vàng, bên trên có dòng chữ "Nam Phát".

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, làm rõ tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 16 giờ 25 phút ngày 26/02/2022, bị cáo Nguyễn T. M. A đã lợi dụng mối quan hệ quen biết và sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu, đã lén lút chiếm đoạt của chị Hà T H số tiền 17.118.000đ *(Mười bảy triệu một trăm mười tám nghìn đồng)*. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, tài sản chiếm đoạt đủ định lượng để xử lý về hình sự. Do vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản theo quy định khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thị xã A P, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như trên là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] *Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy rằng:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo có nhân thân không tốt: Ngày 20/12/2010, đã bị Công an phường C R, thị xã A P xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc; ngày 08/8/2018, tiếp tục bị Công an thị xã A P xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc. Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo luôn thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải. Hành vi của bị cáo là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tài sản trộm cắp đã được thu hồi kịp thời và trả lại cho bị hại nên bị cáo được bị hại thông cảm đề nghị giảm nhẹ hình phạt. Các tình

tiết giảm nhẹ TNHS nói trên quy định tại các điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, cần xem xét cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[3] Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ TNHS của bị cáo, HĐXX xét thấy rằng đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, để cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục và làm tốt công tác phòng ngừa chung tại địa phương.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, không có yêu cầu bồi thường gì khác nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng:

Vật chứng chưa được xử lý là 01(một) quần dài bằng thun màu đỏ, có hai túi phía trước lưng quần; 01 (một) áo ngắn tay bằng vải thun màu đỏ, mặt trước áo có họa tiết trang trí, cổ áo có mác tên "Khánh Hà XL"; 01 (một) áo khoác dài tay bằng vải nỉ màu nâu, loại nút bấm, có hai túi phía trước, cổ áo có mác tên "BaoBanKu"; 01 (một) mũ bảo hiểm loại nửa đầu màu xanh dương- vàng, bên trên có dòng chữ "Nam Phát". Xét thấy đây là những vật chứng bị cáo sử dụng trong quá trình phạm tội nên căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

Vật chứng là 01 (một) USB nhãn hiệu PNY loại 16GB màu đen, ghi lại hình ảnh Nguyễn Thị Minh Hoa thực hiện hành vi trộm cắp đã được niêm phong đưa vào hồ sơ vụ án nên cần được lưu trữ tại hồ sơ.

[6] *Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân và Kiểm sát viên:* Cơ quan điều tra Công an thị xã A P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã A P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, tuân thủ quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn T. M. A *phạm tội "Trộm cắp tài sản"*

Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

<u>Tuyên xử:</u>

Phạt bị cáo Nguyễn T. M. A **07** *(Bảy)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án. Được trừ thời gian đã tạm giữ từ 26/02/2022 đến 02/3/2022.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu để tiêu hủy 01(một) quần dài bằng thun màu đỏ, có hai túi phía trước lưng quần; 01 (một) áo ngắn tay bằng vải thun màu đỏ, mặt trước áo có họa tiết trang trí, cổ áo có mác tên "Khánh Hà XL"; 01 (một) áo khoác dài tay bằng vải nỉ màu nâu, loại nút bấm, có hai túi phía trước, cổ áo có mác tên "BaoBanKu"; 01 (một) mũ bảo hiểm loại nửa đầu màu xanh dương- vàng, bên trên có dòng chữ "Nam Phát".

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 28/4/2022 giữa Cơ quan CSĐT Công an thị xã A P và Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A P)

3. Về án phí:

Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; các Điều 21, Điều 23, 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn T. M. A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo:

Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh G để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 26/5/2022. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo toàn bộ bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo đối với phần bản án liên quan đến bản thân mình.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hánh án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- VKSND thị xã A P;
- CQ. CSĐT Công an TX. A P;
- CQ.THA HS Công an TX. A P;
- Chi cục THA DS TX. A P;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu HSVA, Lưu trữ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Văn Toàn